

Số: 1784/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định về chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 534/TTr-SNV ngày 16 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm Quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT, 1.12.06.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## QUY ĐỊNH

### Trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương) trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương và cải cách hành chính của tỉnh.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm như người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với các lĩnh vực được phân công trực tiếp phụ trách hoặc được ủy quyền thực hiện.

### Điều 2. Nguyên tắc xác định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện cải cách hành chính

1. Việc xem xét, xác định trách nhiệm người đứng đầu phải khách quan, đúng người, đúng việc và dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Trong trường hợp người đứng đầu đã làm hết trách nhiệm để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm trong thực hiện cải cách hành chính thì được xem xét giảm nhẹ hoặc miễn trách nhiệm theo quy định.

3. Kết quả chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương là một trong các căn cứ để đánh giá, phân loại, bình xét thi đua, khen thưởng cho tập thể cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

#### **Điều 3. Trách nhiệm nêu gương trong thực hiện cải cách hành chính**

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm gương mẫu nêu gương để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý làm theo

a) Không vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các nhiệm vụ công tác của cá nhân phụ trách đạt yêu cầu theo quy định của cơ quan có thẩm quyền;

c) Xử lý công việc của cơ quan trên môi trường điện tử (trừ các công việc thuộc bí mật nhà nước);

d) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 khi thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan và của cá nhân.

2. Ngoài trách nhiệm nêu gương tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu các cơ quan của tỉnh còn có trách nhiệm nêu gương thực hiện tốt các nội dung dưới đây để Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh làm theo

a) Thực hiện việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan đúng hạn trên 95%;

b) Giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền của cơ quan đạt tỷ lệ theo quy định.

3. Ngoài trách nhiệm nêu gương tại khoản 1, khoản 2 Điều này, người đứng đầu các cơ quan được giao phụ trách các lĩnh vực trong cải cách hành chính và các chỉ số thành phần trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh còn có trách nhiệm nêu gương trong việc tổ chức thực hiện và kết quả các chỉ số thành phần trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh thuộc lĩnh vực phụ trách, phải đạt từ 85% trở lên để Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh học tập kinh nghiệm, vận dụng làm theo.

4. Ngoài trách nhiệm nêu gương tại khoản 1 Điều này, người đứng đầu Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh còn có trách nhiệm nêu gương thực hiện tốt các nội dung dưới đây để Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn làm theo

a) Thực hiện việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố mình đúng hạn trên 95%;

b) Giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố mình đạt tỷ

lệ theo quy định.

#### **Điều 4. Trách nhiệm trong thực hiện cải cách hành chính**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm triển khai thực hiện toàn bộ các lĩnh vực công tác cải cách hành chính và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, như sau:

##### 1. Đối với công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện toàn diện các nội dung trong công tác cải cách hành chính (gồm: công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số) tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình đạt 100% và đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra hàng năm. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm;

b) Tổ chức thực hiện và có đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương đúng quy định. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, đảm bảo đạt cao hơn mức trung bình của năm trước liền kề.

2. Đối với các nhiệm vụ, giải pháp công tác cải cách hành chính của tỉnh thuộc trách nhiệm cơ quan, đơn vị, địa phương mình chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện theo định kỳ hàng năm để đưa vào Kế hoạch công tác cải cách hành chính hàng năm và Kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong công tác cải cách hành chính của tỉnh đúng thời gian theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc theo đề nghị của Sở Nội vụ;

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị cơ sở trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mang tính chất thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả chung của công tác cải cách hành chính tỉnh để kịp thời đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh giải pháp hoặc điều chỉnh giải pháp thực hiện theo thẩm quyền, đảm bảo việc triển khai thực hiện có chuyển biến tích cực trong thực tiễn;

c) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng và tiến độ thực hiện đối với các nhiệm vụ, giải pháp có xác định sản phẩm đầu ra và tiến độ hoàn thành cụ thể;

d) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả của các Chỉ số thành phần trong các Chỉ số Par Index, SIPAS, PAPI của tỉnh do cơ quan phụ trách nêu kết quả điểm số của tỉnh trong năm đánh giá đạt được thấp

hơn điểm số trung bình cả nước hoặc thấp hơn điểm số năm trước liền kề năm đánh giá;

đ) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cơ quan, đơn vị, địa phương mình thực hiện không đúng quy định đối với một hoặc một số nội dung công tác cải cách hành chính làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả chấm điểm Chỉ số Par Index hàng năm của tỉnh.

3. Đề xuất, đăng ký triển khai, xây dựng các mô hình điểm, thí điểm trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính, nhất là lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, cải cách tài chính công và xây dựng chính quyền điện tử tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tổ chức đánh giá hiệu quả mang lại sau thời gian thực hiện thí điểm để báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 5. Trách nhiệm đối với việc xử lý các khuyết điểm, hạn chế trong cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương**

1. Đối với các phản ánh, kiến nghị về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ và thái độ phục vụ người dân, tổ chức của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý

a) Tổ chức xác minh, làm rõ tất cả các nội dung phản ánh của người dân, tổ chức hoặc báo chí ngay khi nhận được thông tin phản ánh;

b) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc trả lời cho người dân, tổ chức hoặc báo chí các nội dung đã phản ánh, đồng thời công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương về kết quả xác minh thông tin và xử lý vi phạm (nếu có);

c) Trong trường hợp qua xác minh có cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, phiền hà hoặc thờ ơ, vô cảm trước những vấn đề cấp bách, cấp thiết của người dân, tổ chức khi giải quyết công việc cho người dân, tổ chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm xin lỗi công khai người dân, tổ chức và thực hiện các giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có) cho người dân, tổ chức; đồng thời, phải cử người mới để thay thế và xem xét, xử lý hoặc kiến nghị xử lý cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với các hạn chế, yếu kém trong cải cách hành chính thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình đã được chỉ ra trong kết quả chấm điểm Chỉ số Par Index hàng năm của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm triển khai các giải pháp

a) Khắc phục toàn bộ các hạn chế, yếu kém do nguyên nhân chủ quan của cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong thời hạn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Khắc phục theo đúng lộ trình đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đối với các hạn chế, yếu kém có nguyên nhân khách quan.

**Chương III**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM**  
**CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**  
**TRONG THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**Điều 6. Đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

**1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cải cách hành chính**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cải cách hành chính phải thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quy định này và kết quả Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá được cơ quan có thẩm quyền công bố đạt từ 90% (điểm) trở lên.

**2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính phải thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quy định này và kết quả Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá được cơ quan có thẩm quyền công bố đạt từ 80% (điểm) đến 89% (điểm).

**3. Hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính phải thực hiện đầy đủ, đạt yêu cầu các nội dung trách nhiệm theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quy định này và kết quả thực hiện Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương của năm đánh giá được cơ quan có thẩm quyền công bố đạt từ 70% (điểm) đến 79% (điểm).

**4. Không hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính khi thực hiện không đảm bảo các điều kiện để đánh giá hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quy định này.

**Điều 7. Thời điểm và thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

**1. Thời điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

Việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính được thực hiện hàng năm, ngay sau khi có Quyết định phê duyệt, công bố, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn quản lý.

### **Điều 8. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính**

Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của năm trước được dùng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của tập thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương của năm sau liền kề. Đồng thời, được sử dụng làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét khen thưởng hoặc xử lý kỷ luật theo quy định.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ**

1. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định này.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

4. Tổng hợp và đề xuất khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính hoặc đề xuất xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Thực hiện đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn quản lý và tổ chức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hoặc xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định.

2. Báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh) hàng năm theo quy định.

**Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương**

1. Quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định này tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để cán bộ, công chức, viên chức nắm vững, tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc.

2. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và khen thưởng hoặc xử lý trách nhiệm kịp thời đối với tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định. Xem xét, làm rõ vụ việc vi phạm trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc (nếu có), báo cáo về Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh) theo quy định.

3. Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này lồng ghép trong báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ theo thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, bất cập hoặc chưa phù hợp thực tiễn, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản phản ánh gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.